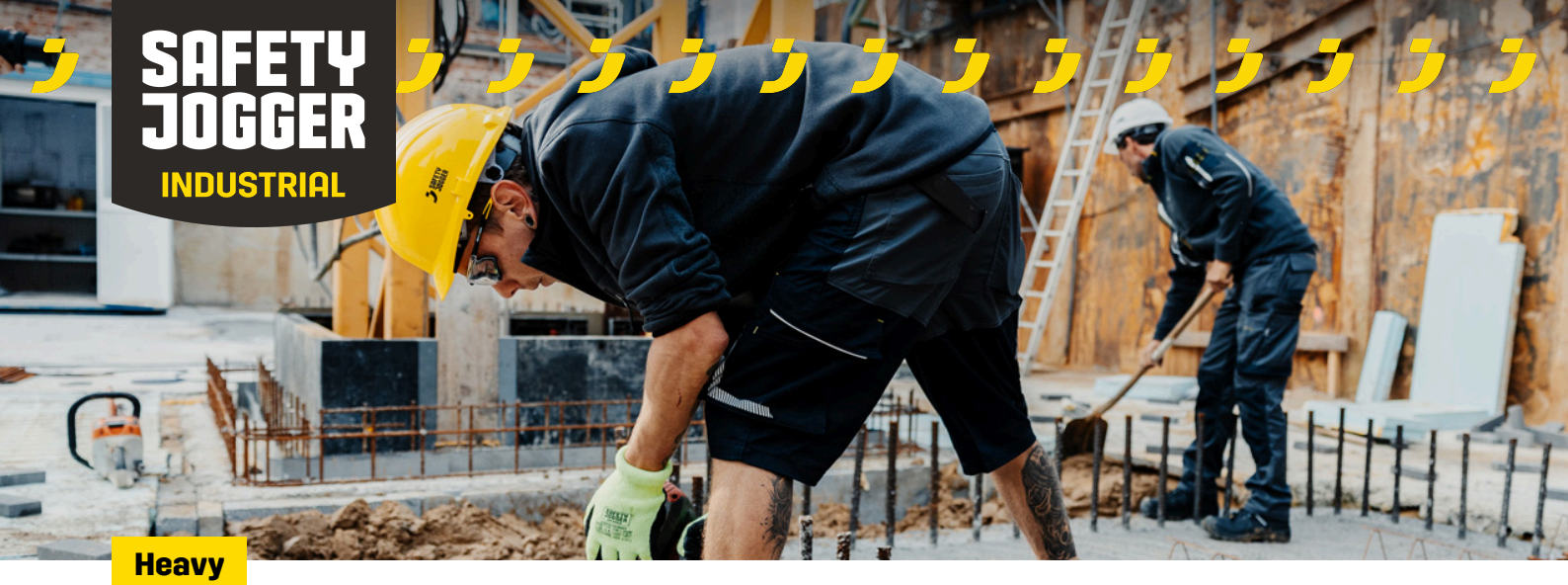
SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL



Heavy

HEKLA S3 MID

HEKLAS3MID

Ủn g **an toàn** bắn g **da hoàn toàn** bảo v ớ ệ mắt **cá chân** **cho môi** g **làm** việ c khắc n ghiệ t

Giày cha y b ộ HEKLAS3MID Safety Jogger là m ộ t đôi giày an toàn đa năng, cách nhiệ t và cách l ạnh ố , dự phòng thân giày bằn g da thoáng khí. Hoàn hảo cho các ngành công n ghiệ p đòi h ỏi khắt khe, giúp đôi chân bạn luôn khô ráo, thoáng mát và an toàn.



BLK

CO2 14.40 kg

Những vật liệu cao cấp hơn	Da nguyên tấm
lót bên trong i tái chế	lưới
trong Đ	ệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)
iữa đế g	Thép
ngoài Đ	Cao su (NBR)
u Đứng đầ	Thép
i Loạ	S3 / SR, SC, LG, FO, HI, HRO, AN, CI
Phạm vi kích thước	EU 38-48 / UK 5.0-13.0 / US 5.5-13.5 JPN 24-31.5 / KOR 250-315
ng lượng t thép	0.900 kg
ẩn hiêu chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022



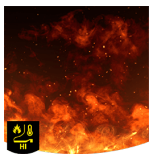
Mặt **trên** bằng **da thoáng khí** Da tự nhiên [illegible] các ứng dụng linh hoạt



nhiệ Đ được nhiệt độ cao lên đến 300°C.



Cách điện lạnh **(CI)** Giày bảo hộ cách [illegible] **(CI)** đôi chân [illegible] được mặc trong môi a bạn [illegible]



Cách nhiệt **(HI)** Giày bảo hộ cách nhiệt (HI) thường được mang trong môi t độ nóng. Nó [illegible] nhiệt độ bên trong giày.



Tay nắm bậc **thang (LG)** Đường viền được xác định đặc biệt [illegible] giày [illegible] để tăng thêm độ an toàn khi đứng trên thang.



mũi chống **mài mòn (SC)** Vật liệu che phủ mũi giày đã được thử nghiệm riêng [illegible] vật liệu trên (ví dụ: khi quỳ) và mở rộng [illegible] giày an toàn.

Công nghiệp **n:**
Xây dự n g, Dầu khi, Khai thác m ỏ , Ngành công n ghiệ p

ường: **Môi** t
rư ờn g môi t rạnh ờn, môi khô, môi ùn, b è mặt không bằn g phẳn g, môi ẩm ướt c mịn

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằn phẳ cách hàn hiệ Không trên lò s

K

	Sự **miêu** t ả	**EN ISO 20345**	ết ả	ơn vị **đo** lư ờn g q
Nhữ n g vật l iệu **Da nguyên** t ấm **cao** cấp h ơn				
	Top: khả năng thấm hơi nước	? 0.8	1.12	mg/cm/giờ
	Top: hi nuệ số ơ	? 15	16	mg/cm2
ót bên trong	i **tái** ch ế			
	L ớp lót: thấm hơi nước	? 2	32.98	mg/cm/giờ
	lót: hi nuệ số ơ	? 20	264	mg/cm2
rong Đ ệ m **chân SJ làm** t ừ **mút tái** ch ế **(96%** vật l iệu **tái** ch ế)				
	ệ m chân: Ch ố n g mài mòn (khô/ ướt) (chu kỳ)	25600/12800	25600/12800	chu kỳ
goài Đ	**Cao su (NBR)**			
	Ch ố n trượt (mài mòn) ế ngoài (	? 150	128	mm
	Chư ố trượt bản - Ceramic + NaLS - Trư ợt gót v ề phía t	? 0.31	0.47	ma sát
	rư ợt bản - G ố m + NaLS - Trư ợt lùi v ề phía t	? 0.36	0.51	ma sát
	rư ợt SR - G ố m + Glycerin - Trư ợt gót phía t	? 0.19	0.20	ma sát
	Chư ố trượt SR - G ố m + Glycerin - Trư ợt gót phía t	? 0.22	0.24	ma sát
	ri ch ố Giá t tĩnh điệ n	0.1 - 1000	4.5	megaohm
	ri ESD Giá t	0.1 - 100	N/A	megaohm
	Hấp thụ năng l ượng gót chân củ	? 20	40	J
Đ ứ n g đầ **Thép**				
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)	N/A	N/A	mm
	Mũi bảo h ộ ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 10kN)	N/A	N/A	mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)	? 14	20.0	mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)	? 14	24.0	mm

kích thước thép: 42

a chúng tôi. Giày khiêu có t hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh Đ **thái:**

	Sự **miêu** t ả	ết ả	ơn vị **đo** lư ờn g q
i **CO phát** thả			
	V ật l iệu	12.12	kg
	Bao bì	0.13	kg
	ất Sản x u	1.90	kg
	Chuyên ch ở	0.26	kg
		14.40 kg CO2/ cặp	

	Sự **miêu** t ả	ết ả	K q
ệ vật l Tiệ **tái** ch ế			
	Product	6%	
	Bao bì	99%	

Tính toán CO2:
rị được Các giá tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.